| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ ĐÔNG H**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 188/2020/QĐST-HNGĐ | *Đông H, ngày 09 tháng 12 năm 2020.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 290/2020/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: bà Đỗ Thị Mỹ T - sinh năm 1996; Địa chỉ: Khu phố Phước L, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: ông Lê Quốc Q – sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu phố Phước L, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110 và 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Đỗ Thị Mỹ T - sinh năm 1996 và ông Lê Quốc Q – sinh năm 1994 (Giấy CNKH số 78, quyển 01/2014 do UBND xã Hòa Hiệp B, huyện Đông H (nay là phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông H) cấp ngày 10/10/2014.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung là Lê Hoàng Bảo A– SN 20/01/2016, hai bên thống nhất giao bà T trực tiếp nuôi con, ông Q cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 12/2020 và chấm dứt khi phát sinh một trong những điều kiện quy định tại Điều 118 Luật HN&GĐ.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: hai bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: nguyên đơn bà Đỗ Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền số 0003767 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa nên được hoàn trả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Bị đơn ông Lê Quốc Q chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Phú Yên;*
*- VKSND TX Đông H;*
*- Chi cục THADS TX.Đông H;*
*- UBND phường Hòa Hiệp B;*
*- Đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án;*

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Tuyết Trinh**